



Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Cu Kuin
Cơ quan: Tỉnh Đắk Lắk

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CU KUIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 401/BC-UBND

Cu Kuin, ngày 11 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 141/2014/NQ-HĐND
ngày 13/12/2014 của HĐND tỉnh trong năm 2024**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện Công văn số 4261/SNN-CCTL ngày 30/10/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 141/2014/NQ-HĐND ngày 13/12/2014 của HĐND tỉnh trong năm 2024.

Sau khi kiểm tra, rà soát thực trạng các công trình hồ chứa trên địa bàn huyện, UBND huyện Cu Kuin tổng hợp báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Theo Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND huyện Cu Kuin được giao quản lý 39 công trình (gồm 22 hồ chứa, 16 đập dâng và 01 trạm bơm), trong đó có 17 hồ chứa nhỏ; 05 hồ chứa vừa. Sau khi tiếp nhận UBND huyện giao UBND các xã trực tiếp là Tổ hợp tác dùng nước của các xã quản lý, khai thác (có phụ lục 01 kèm theo).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện quản lý, khai thác và đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi

- Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, UBND huyện giao UBND các xã trực tiếp là Tổ hợp tác dùng nước của các xã quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo quy định.

- UBND huyện thường xuyên chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trước, trong và sau mùa mưa lũ để thực hiện các giải pháp chủ động phòng, chống, xử lý kịp thời các hư hỏng để bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định.

- Ngay sau khi có mưa, lũ lớn...trên địa bàn, UBND huyện chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước để có giải pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

2. Kết quả thực hiện việc lập quy trình vận hành công trình thủy lợi

- UBND huyện chỉ đạo các đơn vị quản lý thủy lợi thực hiện vận hành quy trình thao tác, vận hành cửa van công trình (cửa van cống lấy nước và tràn xả lũ) theo kế hoạch sản xuất đã ban hành. Trường hợp, trong mùa mưa, lũ để đảm bảo an toàn công trình, tránh thiệt hại về người và tài sản việc vận hành quy trình thao tác, vận hành cửa van công trình (cửa van cống lấy nước và tràn xả lũ) thực hiện

theo kế hoạch, phương án của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện hoặc chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện (*Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện*).

- Trong quá trình quản lý vận hành đập, hồ chứa nước các đơn vị quản lý thủy lợi tuân thủ nghiêm việc tích nước, xả nước hồ, trong điều kiện bình thường và trong tình huống khẩn cấp. Đến nay các đơn vị quản lý trực tiếp thực hiện nghiêm túc việc lập quy trình vận hành chứa trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Kết quả lập phương án bảo vệ công trình thủy lợi và cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

- Hiện nay các công trình thủy lợi phân cấp cho UBND huyện quản lý, UBND huyện đang triển khai thực hiện xây dựng phương án song song với phương án phòng chống thiên tai.

- Công tác cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hiện nay UBND huyện chưa triển khai thực hiện vì:

+ Các công trình đã phân cấp cho huyện tại Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh chủ yếu công trình nhỏ, trong khi đó các trường hợp phải cấm mốc chỉ giới: Đập của hồ chứa nước có dung tích từ 500.000 m³ trở lên hoặc đập có chiều cao từ 10 m trở lên; Lòng hồ chứa nước có dung tích từ 500.000 m³ trở lên được quy định tại khoản 1, 2, Điều 19, Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/5/2018 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn “Quy định chi tiết một số Điều của Luật thủy lợi”.

+ Việc cấm mốc chỉ giới các công trình thủy lợi đòi hỏi kinh phí rất lớn, trong khi đó ngân sách huyện rất khó khăn, nên việc cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình trên địa bàn huyện chưa được thực hiện.

4. Kết quả thực hiện đầu tư nâng cấp, sửa chữa các hồ chứa nước trong năm 2024 theo Nghị quyết số 141/2014/NQ-HĐND ngày 13/12/2014 của HĐND tỉnh và Kế hoạch số 155/KH-UBND, ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh

Năm 2024, UBND tỉnh phân bổ 2.400 triệu đồng để khắc phục, sửa chữa sạt lở mái thượng hồ chứa nước Puk Prong, buôn Puk Prong, xã Ea Ning, với số tiền 1.200 triệu đồng; khắc phục, sửa chữa kênh mương tiêu nước cánh đồng Ea Mta (thuộc hạ lưu đập Ea Mta), xã Ea Bhók, với số tiền 1.200 triệu đồng do thiên tai năm 2023 gây ra (*theo Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh*). UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư thực hiện khắc phục, sửa chữa 02 công trình nêu trên. Hiện nay các công trình đang thực hiện thi công và dự kiến hoàn thành năm 2024 (*có phụ lục 02 kèm theo*).

5. Các hồ chứa nước ngoài Nghị quyết được đầu tư nâng cấp, sửa chữa năm 2024 (không có)

6. Tình hình huy động các nguồn vốn tại Nghị quyết của HĐND tỉnh, nêu rõ những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân của các vấn đề tồn tại, hạn chế trong huy động vốn

Do các công trình trọng điểm trên địa bàn huyện hầu hết xây dựng từ những năm 1980 đến nay, nên nhiều công trình đã xuống cấp, hư hỏng; kinh phí đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình lớn, trong khi đó ngân sách của huyện gặp nhiều khó khăn nên không bố trí được kinh phí để đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình mà

chủ yếu nhờ vào nguồn kinh phí của Trung ương và tỉnh để sửa chữa, nâng cấp các công trình là chủ yếu.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG QUẢN LÝ, KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

1. Thuận lợi

- Công tác quản lý, khai thác các công trình thủy lợi đã được quy định cụ thể rõ ràng trong Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi nên thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện.

- Dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, khai thác các công trình thủy lợi các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi nắm bắt được cụ thể về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, chế độ, quy trình... quản lý, khai thác các công trình thủy lợi để áp dụng triển khai thực hiện một cách hiệu quả.

- Sau khi Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn Luật Thủy lợi có hiệu lực thi hành công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi đang từng bước đi vào hoạt động nền nếp, phục vụ tốt sản xuất, dân sinh.

2. Khó khăn

- Công trình thủy lợi phân cấp cho UBND huyện quản lý là công trình vừa và nhỏ, theo chức năng quản lý nhà nước, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai..., tuy nhiên cán bộ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng như cán bộ quản lý, khai thác công trình thủy lợi ở các Tổ hợp tác dùng nước của xã chưa có chuyên môn về chuyên ngành thủy lợi, mà hàng năm chỉ tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh tổ chức nên trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó.

- Ngân sách của huyện còn khó khăn nên chưa bố trí được nguồn vốn để bảo trì công trình sau đầu tư. Việc vận động các nguồn vốn khác như doanh nghiệp, người dân cùng tham gia quản lý, khai thác và đầu tư sửa chữa còn hạn chế vì kinh tế - xã hội trên địa bàn còn khó khăn.

- Cơ sở hạ tầng thủy lợi mặc dù đã được quan tâm đầu tư, nâng cấp tuy nhiên còn thiếu đồng bộ. Tổ chức, bộ máy đặc biệt là năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác thủy lợi cơ sở còn có bộ phận chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý nhà nước cũng như công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

- Hiện nay, nhiều công trình thủy lợi trên địa bàn huyện đã bị bồi lấp làm thu hẹp dung tích hồ chứa dẫn đến khả năng tích nước thấp hơn rất nhiều so với thiết kế nhưng ngân sách Nhà nước còn khó khăn nên chưa bố trí được để thực hiện công tác nạo vét gây nên tình trạng thiếu nước tưới vào mùa khô.

- Kinh phí đầu tư nâng cấp, sửa chữa các hồ, đập, công trình thủy lợi từ ngân sách Trung ương và tỉnh còn hạn chế, nguồn kinh phí này chỉ đáp ứng được việc nâng cấp, sửa chữa nhỏ, mang tính cấp bách. Ngân sách huyện còn khó khăn nên chưa bố trí được nguồn vốn để thực hiện duy tu, sửa chữa các công trình sau đầu tư. Việc vận động các nguồn vốn khác như doanh nghiệp, người dân cùng tham gia quản lý, khai thác và đầu tư sửa chữa gặp nhiều khó khăn.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho huyện để đầu tư, nâng cấp, sửa chữa một số công trình thủy lợi đã bị hư hỏng, xuống cấp để đảm bảo an toàn đập, hồ chứa trong thời gian tới (có phụ lục 03 kèm theo).

UBND huyện Cư Kuin báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 141/2014/NQ-HĐND ngày 13/12/2014 của HĐND tỉnh trong năm 2024 để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP, CV (Cường);
- Lãnh đạo phòng NNPTNT huyện;
- Lưu VT.


KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Phú hanh

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI PHÂN CẤP CHO UBND HUYỆN CƯ KUIN QUẢN LÝ

(kèm theo Báo cáo số 404/BC-UBND ngày 11/11/2024 của UBND huyện Cư Kuin)

STT	Tên công trình	Địa điểm	Loại công trình	Năng lực tưới thực tế (ha)			Thông số công trình		Phân loại		
				Lúa	Cà phê	Cây khác	Dung tích hồ (10 ³ m ³)	Chiều cao đập (m)	Lớn	Vừa	Nhỏ
I	Huyện Cư Kuin			493	1,119	-					
1	Hồ Tàk Ngà	Xã Cư Ê Wí	Hồ chứa	70	50		304	6.80			X
2	Đập dâng Thôn 3	Xã Cư Ê Wí	Đập dâng	15	-		32	1.50			X
3	Đập dâng Thôn 4	Xã Cư Ê Wí	Đập dâng	10	-		46	2.00			X
4	Đập dâng Thôn 2	Xã Cư Ê Wí	Đập dâng	10	-		59	2.40			X
5	Đập dâng thôn 5	Xã Cư Ê Wí	Đập dâng	10	-		450	9.00			X
6	Đập Hra Hning	Xã Dray Bhăng	Đập dâng	5	20		300	5.60			X
7	Trạm bơm buôn Kô Êmông A	Xã Ea Bhôk	Trạm bơm	15	10						X
8	Đập dâng 18	Xã Ea Hu	Đập dâng	15	30		21	1.80			X
9	Đập dâng đội 6 thôn 4	Xã Ea Hu	Đập dâng	10	-		36	2.80			X
10	Đập dâng dòng Dôi dầu, thôn 2	Xã Ea Hu	Đập dâng	10			42	2.00			X

11	Đập dâng ngã 3, cánh đồng 24	Xã Ea Hu	Đập dâng	5	30		28	2.30			X
12	Đập dâng thôn 7 (Tách Lúk)	Xã Ea Hu	Đập dâng	15	30		52	2.50			X
13	Đập dâng Thôn 6	Xã Ea Hu	Đập dâng	65	-		27	2.20			X
14	Hồ Ea Hu	Xã Ea Hu	Hồ chứa	10	20		500	4.00		X	
15	Đập dâng Thái Bình	Xã Ea Hu	Đập dâng	20	30		7	3.00			X
16	Đập dâng Cầu Voi	Xã Ea Hu	Đập dâng	10	20		25	3.00			X
17	Hồ thôn 15 (Hồ đội 37A-Đội 9)	Xã Ea Ktur	Hồ chứa		120		110	7.00			X
18	Hồ Ea Sim 2	Xã Ea Ktur	Hồ chứa		160		180	8.00			X
19	Hồ Đội 3	Xã Ea Ktur	Hồ chứa		165		105	7.00			X
20	Đập dâng buôn Knir	Xã Ea Tiêu	Đập dâng	8	20		56	1.60			X
21	Hồ Ea Pul	Xã Ea Tiêu	Hồ chứa	37	37		75	4.50			X
22	Hồ Ea Tiêu 1	Xã Ea Tiêu	Hồ chứa	5	120		98	3.00			X
23	Hồ Ra Tiêu 2	Xã Ea Tiêu	Hồ chứa	3	150		71	4.00			X
24	Hồ Ea Ung	Xã Ea Tiêu	Hồ chứa	-	34		30	2.50			X
25	Hồ Buôn Gà	Xã Ea Tiêu	Hồ chứa	5	3		150	7.20			X
26	Hồ Puk Prong	xã EaNing	Hồ chứa	20	50		310	8.70			X
27	Đập Trần Sĩ	Xã Hòa Hiệp	Đập dâng	120	20		64	3.00			X
28	Hồ Đội 40	Xã EaNing	Hồ chứa	96	72		600	6		X	

29	Hồ Đội 42	Xã EaNing	Hồ chứa		102	226	7.3		X
30	Hồ Đội 43	Xã EaNing	Hồ chứa		180	673	8.5	X	
31	Hồ Đội 45	Xã Cư Êwi	Hồ chứa	45	100	269	10		X
32	Hồ Đội 56	Xã EaNing	Hồ chứa		120	383	10	X	
33	Hồ Đội 26	Xã EaNing	Hồ chứa		20	80	5		X
34	Hồ Đội 41	Xã EaNing	Hồ chứa		40	120	5		X
35	Hồ Đội 1 (Chế biến)	Xã Ea Bhốc	Hồ chứa		139	600	5	X	
36	Đập Ea Puor (Đội 10)	Xã Ea Bhốc	Đập dâng		108	314	5		X
37	Hồ đội 5 (Hồ số 5A)	Xã EaNing	Hồ chứa		50	135	4		X
38	Hồ đội 5 (Hồ số 5B)	Xã EaNing	Hồ chứa		50	130	4		X
39	Hồ đội 5 (Hồ số 5C)	Xã EaNing	Hồ chứa		190	710	6	X	

Phụ lục 03

DANH MỤC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI HƯ HỎNG, XUỐNG CẤP

(Kèm theo Báo cáo số: 401 /BC-UBND ngày 11/11/2024 của UBND huyện Cư Kuin)

T T	Tên hồ chứa	Đơn vị	Mô tả hiện trạng hư hỏng xuống cấp	Thời gian dự kiến SCNC	Đơn vị quản lý khai thác	Nhu cầu kinh phí SCNC (triệu đồng)	Ghi chú
I	Xã Ea Bhók:					13,000	
1	Hồ Ea Mta	Xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 3000m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	3,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 3000m ³
2	Công trình trạm bơm Buôn Ko Êmông A (cánh đồng Kbăng Briêng)	Xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin	Tổng chiều dài kênh mương 760m (đã được bê tông hóa 760m), hiện nay có khoảng 200m kênh mương bị hư hỏng nặng (sập đáy kênh).	Năm 2024	UBND xã Ea Bhók	500	Đề nghị sửa chữa 200m kênh mương bị hư hỏng nặng (sập đáy kênh)
3	Công trình kênh mương Thôn 2 (cánh đồng Tách Pluk)	Xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin	Tổng chiều dài kênh mương 2100m (đã được bê tông hóa 1100m, chưa được kiên cố hóa 1000m), hiện nay van cửa phai đóng xả nước bị hư hỏng và 1000m kênh mương chưa được kiên cố hóa đã bị đất bồi lắng cần nạo vét.	Năm 2024	UBND xã Ea Bhók	2,500	Đề nghị kiên cố hóa 1000m kênh mương chưa được kiên cố hóa và sửa chữa phai đóng xả nước

4	Công trình đập dâng Ea H'lé (cánh đồng Lố Kang)	Xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin	Tổng chiều dài kênh mương 900m (đã được bê tông hóa 300m, chưa được bê tông hóa 600m), hiện nay van cửa phai đóng xả nước bị hư hỏng động cơ điều khiển (tay quay) và 600m kênh mương chưa được kiên cố hóa đã bị đất bồi lấp cần nạo vét.	Năm 2024	UBND xã Ea Bhók	2,000	Đề nghị xây dựng mới 600m kênh mương chưa được kiên cố hóa và sửa chữa phai đóng xả nước
5	Công trình kênh mương (cánh đồng Lố Nhum)	Xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin	Tổng chiều dài kênh mương 3000m, gồm 02 tuyến: Tuyến 1: Tổng chiều dài khoảng 2000m (đã được bê tông hóa 800m, chưa được bê tông hóa 1200m); Tuyến 2: Tổng chiều dài khoảng 1000m (chưa được bê tông hóa 1000m); hiện nay còn 2200m kênh mương chưa được kiên cố hóa đã bị đất bồi lấp cần nạo vét.	Năm 2024	UBND xã Ea Bhók	5,000	Đề nghị xây dựng mới 2200m kênh mương chưa được kiên cố hóa
II	Xã Cư Êwi:					4,000	
1	Hồ Thôn 5	Xã Cư Êwi, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lấp giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lấp khoảng 2000m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	1,200	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 2000m ³
2	Hồ Sinh tre	Xã Cư Êwi, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lấp giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lấp khoảng 2500m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	2,500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 2500m ³

3	Đập chứa Tắc M Ngã	Xã Cư Êwi, huyện Cư Kuin	Cửa van điều tiết nước khi đóng để tích nước bị rò rỉ nước hai bên mang cánh phai và chân phai xả tràn, bề tiêu năng bị xói mòn, đuôi chân tràn tiêu năng bị sạt lở	Năm 2024	UBND xã Cư Êwi	300	Đề nghị sửa, chữa cửa van; sửa chữa bề tiêu năng và đuôi chân tràn tiêu năng
III	Xã Ea Ning:					6,600	
1	Hồ đội 41 (Thôn 14)	Xã Ea Ning, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ dại mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 2000m ³ .	Năm 2024	UBND xã Ea Ning	2,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 2000m ³
2	Hồ đội 43 (Thôn 21)	Xã Ea Ning, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ dại mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 3000m ³ .	Năm 2024	UBND xã Ea Ning	3,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 3000m ³
3	Hồ đội 5a (Thôn 23)	Xã Ea Ning, huyện Cư Kuin	Mái đập thượng lưu bị sạt lở nặng và tràn xả lũ bằng ống buy chưa được kiên cố	Năm 2024	UBND xã Ea Ning	800	Đề nghị bê tông hóa
4	Hồ đội 5b (Thôn 23)	Xã Ea Ning, huyện Cư Kuin	Mái đập thượng lưu bị sạt lở nặng và tràn xả lũ bằng ống buy chưa được kiên cố	Năm 2024	UBND xã Ea Ning	800	Đề nghị bê tông hóa
IV	Xã Ea Ktur:					7,500	
1	Hồ Ea Msen	Xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng hơn 2000m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	2,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng hơn 2000m ³

2	Hồ 37A	Xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 1500m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	1,500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 1500m ³
3	Hồ 37B	Xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 1000m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	1,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 1000m ³
4	Hồ Ea Sim 1	Xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ dài, bèo mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng hơn 500m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng hơn 500m ³
5	Hồ Ea Sim 2	Xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ dài, bèo mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng hơn 3500m ³ .	Năm 2024	UBND xã Ea Ktur	2,500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng hơn 3500m ³
V	Xã Hòa Hiệp:					4,000	
1	Hồ E tá 2	Xã Hòa Hiệp, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 4000m ³ .	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	4,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 4000m ³
/1	Xã Dray Bhang:					13,200	

1	Hồ E tá 1	Xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 3500m ³	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	2,500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 3500m ³
1	Hồ Ea Bông	Xã Dray Bhăng, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 10.000m ³	Năm 2024		5,000	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 10.000m ³
VII	Xã Ea Hu:					3,600	
1	Hồ Thắng Lợi	Xã Ea Hu, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 1500m ³	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	1,500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 1500m ³
2	Hồ 24 (Sen)	Xã Ea Hu, huyện Cư Kuin	Lòng hồ bị đất bồi lắng và cây cỏ và cây mai dương mọc nhiều giảm khả năng tích nước phục vụ sản xuất và chống hạn mùa khô, khối lượng bị bồi lắng khoảng 1500m ³	Năm 2024	Công ty NTHH MTV QLCT thủy lợi Đắk Lắk - Chi nhánh huyện Cư Kuin	1,500	Đề nghị nạo, vét lòng hồ để tích trữ nước phục vụ sản xuất, khối lượng khoảng 1500m ³